

Số 210 -KH/HU

Tam Đường, ngày 29 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 184-KH/TU, ngày 27/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW, Kế hoạch số 184-KH/TU và các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; nâng cao nhận thức, hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp ủy đối với chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề phục vụ trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị chủ động và tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch này bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, sát với thực tiễn, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động, của người dân và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề; hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các loại hình, ngành nghề đào tạo đáp ứng yêu cầu định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp; bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nhất là ngành nghề có thế mạnh của huyện; khuyến khích thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

Phân đầu đến năm 2030, thu hút tối thiểu 40% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho trên 6.100 lao động có kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, trong đó: đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp 600 người; đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho trên 5.500 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70% (gồm cả lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ và lao động tự học, được truyền nghề hoặc vừa làm vừa học... không có bằng cấp chứng chỉ).

Đến năm 2045, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao của đất nước; chủ động tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc gia; phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo các cấp trình độ, đa ngành nghề.

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 21-CT/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời.

Đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội như zalo, facebook,... Đổi mới nội dung, tập trung tuyên truyền, khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động; qua đó, huy động sự tham gia của xã hội trong thực hiện mục tiêu,

nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

Cơ sở Giáo dục nghề nghiệp tích cực tham gia các chương trình, sự kiện, cuộc thi, danh hiệu do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức; nhằm tôn vinh người học, nhà giáo, người dạy nghề, cán bộ quản lý, người sử dụng lao động, lao động có kỹ năng, các tổ chức có nhiều thành tích, đóng góp cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp và phát triển kỹ năng nghề.

Cơ quan quản lý giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đa dạng thông tin về giáo dục nghề nghiệp tạo môi trường số kết nối, chia sẻ giữa cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, gia đình, nhà giáo, người học; hình thành mạng xã hội giáo dục nghề nghiệp mở, hòa nhập thông tin với giáo dục nghề nghiệp.

2.2. Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp

Rà soát các quy định quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng trong điều kiện phát triển mới.

Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện vừa đào tạo nghề, vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông, vừa có bằng nghề, đảm bảo chất lượng, đồng thời, có điều kiện tham gia thị trường lao động, tiếp tục học tập, nâng cao trình độ. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề.

2.3. Đẩy nhanh lộ trình phổ cập nghề, giáo dục nghề nghiệp

Nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia các kỳ thi kỹ năng nghề các cấp; tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế bằng các hình thức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

Hàng năm xây dựng kế hoạch và xác định các chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp cụ thể, trong đó xác định rõ lộ trình phổ cập nghề huyện. Chú trọng phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh - dịch vụ và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với nhu cầu thực tế về nghề nghiệp của người dân.

Ưu tiên quỹ đất dành cho giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

Củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về công tác giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giáo dục nghề nghiệp.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hoá, có phân tầng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động. Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động tại địa phương.

Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong giám sát thực hiện công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

2.5. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo

Thường xuyên cập nhật chương trình đào tạo và thực hiện chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam; phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học ở các trình độ.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học; thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Nâng cao năng lực chuyên đổi số của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục nghề nghiệp từ cơ sở đào tạo đến cơ quan quản lý huyện theo cơ sở dữ liệu chung của quốc gia. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn nghề theo các cấp độ, trình độ đào tạo, công nghệ sản xuất của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động.

2.6. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp

Đổi mới và tăng cường công tác quản lý nhà nước để định hướng, khuyến khích và hỗ trợ sự gắn kết bền vững giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên chủ động hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học tại doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng, thành lập các cơ sở thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của huyện. Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

Hàng năm phối hợp tổ chức đối thoại “3 nhà”: nhà nước – nhà trường – nhà doanh nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo, cải tiến chính sách trong giáo dục nghề nghiệp và tăng sự gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Phối hợp tổ chức hội nghị cung ứng nhân lực đáp ứng thị trường lao động từng địa phương, người sử dụng lao động.

Tăng cường gắn kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Lai Châu, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm,... nhằm kết nối thị trường lao động, hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp; gắn kết đào tạo với đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2.7. Tăng cường nguồn lực cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước cho giáo dục - đào tạo, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn của huyện. Chuyển nhanh cơ chế cấp phát ngân sách sang đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

Đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm chính sách bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

Đẩy mạnh tự chủ đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Tăng cường nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động liên doanh liên kết và cho thuê tài sản công theo quy định của pháp luật.

2.8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp

Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các huyện, các tỉnh, thành phố trong nước; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ cơ sở, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 21-CT/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

2. Hội đồng nhân dân huyện tăng cường giám sát, khảo sát việc triển khai thực hiện, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

3. UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị, Kế hoạch của tỉnh và kế hoạch này gắn với việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của huyện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ 06 tháng, hằng năm sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng, Văn phòng Huyện ủy hướng dẫn tuyên truyền, quán triệt nội dung Kế hoạch này tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên hội viên và Nhân dân trên địa bàn huyện.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Lai Châu,
- TT. Huyện ủy,
- TT. HĐND huyện,
- Lãnh đạo UBND huyện,
- Các Chi, Đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Cao Trang Trọng